

# HBF 3

## Bản Đặc Tính Kỹ Thuật

### DẦU TỔNG HỢP CHO HỆ THỐNG PHANH



TOTAL

#### Ứng Dụng

##### Sử dụng

- TOTAL HBF 3 được khuyến nghị cho hệ thống phanh và ly hợp của tất cả các xe sử dụng dầu tổng hợp khi không có yêu cầu DOT 4 hoặc cao hơn.
- TOTAL HBF 3 đáp ứng các tiêu chuẩn SAE J 1703, ISO 4925 và FMVSS 116 DOT 3.
- TOTAL HBF 3 có thể trộn lẫn với các dầu tổng hợp khác cùng chất lượng.
- TOTAL HBF 3 không trộn lẫn được với dầu gốc khoáng (LHM) và dầu gốc Silicon.

#### Tiêu Chuẩn

##### Các tiêu chuẩn

- SAE J 1703
- FMVSS 116 DOT 3
- ISO 4925

#### Lợi Ích Khách Hàng

##### Kỹ thuật

- Dầu tổng hợp.
- Điểm sôi ướt và khô cao giúp thích nghi được khi gặp phải nhiệt độ cao trong hệ thống phanh: Ngăn việc bị tắc đường ống do bốc hơi.
- Chống lại sự hút hơi ẩm.
- Độ nhớt phù hợp cho cả nhiệt độ thấp cũng như nhiệt độ cao.
- Giúp bảo vệ ăn mòn cho kim loại sử dụng trong hệ thống phanh như: Gang, Nhôm, Sắt, Đồng đỏ và Đồng thau, v. v...
- Tương thích với các phốt và đường ống cao su.

#### Đặc Tính Kỹ Thuật

| Các đặc tính tiêu biểu                  | Đơn vị tính        | HBF 3 |
|---|--------------------|-------|
| Khối lượng riêng ở 15 <sup>0</sup> C    | kg/m <sup>3</sup>  | 1040  |
| Độ nhớt ở -40 <sup>0</sup> C (tối đa)   | mm <sup>2</sup> /s | 1500  |
| Độ nhớt ở 100 <sup>0</sup> C (nhỏ nhất) | mm <sup>2</sup> /s | 1,5   |
| Điểm sôi khô ERBP (nhỏ nhất)            | <sup>0</sup> C     | 205   |
| Điểm sôi ướt (nhỏ nhất)                 | <sup>0</sup> C     | 140   |
| Điểm chớp cháy Pensky Martnes           | <sup>0</sup> C     | 110   |

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình dùng làm thông tin tham khảo.

#### Total HBF 3; Phiên bản tháng 03 năm 2006

Dầu này khi được sử dụng theo khuyến nghị của chúng tôi và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào.  
Bản đặc tính an toàn sản phẩm tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể được cung cấp bởi Công Ty TNHH Total Việt Nam.